

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2912/UBND-KT

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 6 năm 2020

V/v đề xuất phương án xử lý  
tài sản Dự án Giảm nghèo  
Khu vực Tây nguyên tỉnh  
Quảng Ngãi (phần tiếp  
nhận từ Ban ĐPTW)

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện nội dung Công văn số 3117/BKHĐT-KTĐPLT ngày 14/5/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị góp ý kiến về Dự thảo Báo cáo kết thúc Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên (vay vốn WB), trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 957/SKHĐT-GNTN ngày 09/6/2020 và Giám đốc Ban quản lý Dự án Giảm nghèo Khu vực tây nguyên tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 23/BQLDA-KHTC ngày 17/6/2020, UBND tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến về phương án xử lý các loại tài sản của Dự án đã tiếp nhận từ Ban Điều phối Trung ương Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên, cụ thể như sau:

**I. Các loại tài sản tiếp nhận từ Ban Điều phối Trung ương Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên:**

**1. Trang thiết bị văn phòng:**

ST T	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Đơn vị cấp phát	Ghi chú
1	Máy photocopy	Cái	01	Ban Điều phối Trung ương Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên (Ban ĐPTW) - Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
2	Máy tính để bàn đồng bộ	Cái	13		
3	Máy tính xách tay	Cái	03		
4	Máy chiếu	Cái	01		
5	Máy Scan	Cái	01		
6	Máy in Laser	Cái	05		
7	Máy ảnh	Cái	01		
8	Máy Fax	Cái	01		
9	Máy tính bảng	Cái	27		
10	Pin dự phòng	Cái	27		



**2. Phương tiện đi lại:**

STT	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Đơn vị cấp phát	Ghi chú
1	Xe ô tô 07 chỗ ngồi	Chiếc	01	Ban Điều phối Trung ương Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên (Ban ĐPTW) - Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
2	Xe ô tô bán tải (05 chỗ ngồi)	Chiếc	02		
3	Xe máy	Chiếc	15		

**II. Tổng giá trị tài sản tiếp nhận:**

Tổng giá trị (nguyên giá) là : **3.543.925.000 đồng;**

Trong đó:

- Phương tiện đi lại : 2.811.000.000 đồng,
- Các trang thiết bị văn phòng : 732.925.000 đồng.

(Chi tiết giá trị các loại tài sản theo phụ lục số 01 kèm theo)

**III. Về đề xuất phương án xử lý tài sản:**

Căn cứ nhu cầu của các đơn vị thực hiện Dự án, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét về phương án xử lý tài sản tiếp nhận từ Ban Điều phối Trung ương Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên như sau:

Toàn bộ tài sản tiếp nhận từ Ban Điều phối Trung ương Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên, đề nghị giao cho địa phương quản lý, sử dụng và thanh lý theo quy định, cụ thể:

**1. Đối với tài sản là các trang thiết bị văn phòng:**

Phương án đề nghị xử lý như sau:

- Các thiết bị đã hư hỏng và không có nhu cầu sử dụng: Đề nghị thanh lý.
- Các thiết bị còn sử dụng được và có nhu cầu sử dụng: Đề nghị điều chuyển cho các đơn vị có nhu cầu. Cụ thể:

+ Thiết bị do Ban QLDA tỉnh quản lý, sử dụng: Đến thời điểm 31/12/2019, chỉ có 01 máy photocopy là còn giá trị còn lại; các loại thiết bị khác, giá trị còn lại đều là không (0) đồng. Tuy nhiên, một số loại thiết bị vẫn còn sử dụng được, nên đề nghị điều chuyển về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tiếp tục quản lý, sử dụng.

+ Thiết bị do Ban QLDA huyện Ba Tơ quản lý, sử dụng: Đến thời điểm 31/12/2019, chỉ có 01 máy photocopy là còn giá trị còn lại, các loại thiết bị khác, giá trị còn lại đều là không (0) đồng. Tuy nhiên, một số loại thiết bị vẫn



còn sử dụng được, nên đề nghị điều chuyển về UBND huyện Ba Tơ để tiếp tục quản lý, sử dụng.

+ Thiết bị do Ban QLDA huyện Sơn Hà quản lý, sử dụng: Đến thời điểm 31/12/2019, chỉ có 01 máy photocopy là còn giá trị còn lại, các loại thiết bị khác, giá trị còn lại đều là không (0) đồng. Tuy nhiên, một số loại thiết bị vẫn còn sử dụng được, nên đề nghị điều chuyển về UBND huyện Sơn Hà để tiếp tục quản lý, sử dụng.

+ Thiết bị do Ban QLDA huyện Sơn Tây quản lý, sử dụng: Đến thời điểm 31/12/2019, chỉ có 01 máy photocopy là còn giá trị còn lại, các loại thiết bị khác, giá trị còn lại đều là không (0) đồng. Tuy nhiên, một số loại thiết bị vẫn còn sử dụng được, nên đề nghị điều chuyển về UBND huyện Sơn Tây để tiếp tục quản lý, sử dụng.

*(Chi tiết phương án xử lý theo phụ lục số 2 kèm theo)*

## **2. Đối với tài sản là phương tiện đi lại:**

Đề xuất được giữ lại để tiếp tục quản lý, sử dụng phục vụ công tác giảm nghèo tại địa phương; đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi có phương án đề xuất riêng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8969/BKHĐT-KTĐPLT ngày 29/11/2019.

Kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư quan tâm, xem xét./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ-  
Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban ĐPTW Dự án Giảm nghèo KVTN;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Ban QLDA Giảm nghèo KVTN tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP(KT), TH, CBTH;
- Lưu: VT, KT.an154.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Phiên**



**PHÁP LẬP ĐĂNG KÝ NHẬT MỤC TÀI SẢN, CÔNG CỤ DỤNG CỤ VÀ THỜI GIAN TIẾP NHẬN**  
 (Kèm theo Công văn số 9912/UBND-KT ngày 29 / 6 /2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)



DVT: VND

TT	Tên tài sản	Mã số/Hiện diện	DV/T	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (nguyên giá)	Giá trị		Cơ sở pháp lý
							Trung ương	Địa phương	
<b>TỔNG CỘNG (A+B)</b>									
A	TÀI SẢN BAN DPTW CẤP					3,563,840,000	3,563,840,000		
AI	PHẦN THIẾT BỊ+XE MÁY (I+II)					1,127,840,000	1,127,840,000		
I	Cấp năm 2014					527,120,000	527,120,000		
I.1	Tài sản do Ban QLDA tinh sử dụng			15		341,660,000	341,660,000		
1	Máy photocopy	Docucentre- IV3060CP	Cái	1	75,625,000	75,625,000	75,625,000		Quyết định số 92F/QĐ- BQLTDA ngày 23/10/2014 của Ban Quản lý tiểu dự án hồ trụ kỹ thuật dự án Giám nghềo khu vực Tây Nguyên tại tỉnh Quảng Ngãi
2	Máy tính để bàn đồng bộ	All In One C340	Cái	5	17,490,000	87,450,000	87,450,000		
3	Máy tính xách tay	ThinkPad X240	Cái	3	27,995,000	83,985,000	83,985,000		
4	Máy chiếu	XJ-M150	Cái	1	39,050,000	39,050,000	39,050,000		
5	Máy Scan	ScanJet 5590	Cái	1	12,595,000	12,595,000	12,595,000		
6	Máy in Laser	HL-5440D/Brother	Cái	2	9,900,000	19,800,000	19,800,000		
7	Máy ảnh	Canon Powershot G1X	Cái	1	16,280,000	16,280,000	16,280,000		
8	Máy Fax	KX-FL612	Cái	1	6,875,000	6,875,000	6,875,000		
I.2	Tài sản do các Ban QLDA huyện sử dụng					185,460,000	185,460,000		
1	Máy tính để bàn đồng bộ	All In One C360/Lenovo		9		139,590,000	139,590,000		
	Huyện Ba To		Cái	3	15,510,000	46,530,000	46,530,000		
	Huyện Sơn Hà		Cái	3	15,510,000	46,530,000	46,530,000		
	Huyện Sơn Tây		Cái	3	15,510,000	46,530,000	46,530,000		

Quyết định số 92F/QĐ-

HL-5440D		BQLTDA ngày 23/10/2014 của Ban Quản lý tiêu dự án hỗ trợ kỹ thuật dự án Giám nghèo khu vực Tây Nguyên tại tỉnh Quảng Ngãi							
2	Máy in Laser A4								
	Huyện Ba Tơ	Cái	1	9,295,000	27,885,000	27,885,000	9,295,000	9,295,000	9,295,000
	Huyện Sơn Hà	Cái	1	9,295,000	9,295,000	9,295,000	9,295,000	9,295,000	9,295,000
	Huyện Sơn Tây	Cái	1	9,295,000	9,295,000	9,295,000	9,295,000	9,295,000	9,295,000
3	Máy fax		3		17,985,000	17,985,000			17,985,000
	KX- FL612/Panasonic								
	Huyện Ba Tơ	Cái	1	5,995,000	5,995,000	5,995,000	5,995,000	5,995,000	5,995,000
	Huyện Sơn Hà	Cái	1	5,995,000	5,995,000	5,995,000	5,995,000	5,995,000	5,995,000
	Huyện Sơn Tây	Cái	1	5,995,000	5,995,000	5,995,000	5,995,000	5,995,000	5,995,000
<b>II</b>	<b>Cấp năm 2015</b>				<b>600,720,000</b>	<b>600,720,000</b>			<b>600,720,000</b>
<b>II.1</b>	<b>Tài sản do Ban QLDA tinh sử dụng</b>				<b>25,080,000</b>	<b>25,080,000</b>			<b>25,080,000</b>
1	Máy tính bảng		3	7,205,000	21,615,000	21,615,000			21,615,000
	01 máy tính bảng Galaxy Tab4 SM- T231/Samsung; 01 bao da và 01 thẻ nhớ ngoài 32Gb.	Cái							
2	Pin dự phòng		3	1,155,000	3,465,000	3,465,000			3,465,000
	Portable Power 10.000 mAh; Pisen Electronics	Cái							
<b>II.2</b>	<b>Tài sản do các Ban QLDA huyện sử dụng</b>				<b>575,640,000</b>	<b>575,640,000</b>			<b>575,640,000</b>
1	Máy tính bảng		24		172,920,000	172,920,000			172,920,000
	01 máy tính bảng Galaxy Tab4 SM- T231/Samsung; 01 bao da và 01 thẻ nhớ ngoài 32Gb.								
	Huyện Ba Tơ	Cái	8	7,205,000	57,640,000	57,640,000			57,640,000
	Huyện Sơn Hà	Cái	8	7,205,000	57,640,000	57,640,000			57,640,000
	Huyện Sơn Tây	Cái	8	7,205,000	57,640,000	57,640,000			57,640,000

Quyết định số 96/QĐ-  
BĐPTW ngày  
05/6/2015 của Ban  
Điều phối Trung ương  
dự án Giám nghèo khu  
vực Tây Nguyên



2	Pin dự phòng	Portable Power 10.000 mAh; Pisen Electronics		24		27,720,000	27,720,000		
	Huyện Ba Tor		Cái	8	1,155,000	9,240,000	9,240,000		
	Huyện Sơn Hà		Cái	8	1,155,000	9,240,000	9,240,000		
	Huyện Sơn Tây		Cái	8	1,155,000	9,240,000	9,240,000		
3	Xe máy	Honda JC536 Future		15		375,000,000	375,000,000		
	Huyện Ba Tor		Chiếc	5	25,000,000	125,000,000	125,000,000		
	Huyện Sơn Hà		Chiếc	5	25,000,000	125,000,000	125,000,000		
	Huyện Sơn Tây		Chiếc	5	25,000,000	125,000,000	125,000,000		
A2	PHƯƠNG TIỆN ĐI LẠI (XE Ô TÔ)								
I	Cấp năm 2016			3		2,436,000,000	2,436,000,000		
I.1	Tài sản do Ban QLDA huyện sử dụng			1		635,000,000	635,000,000		
1	Xe bán tải (5 chỗ ngồi)	Chevrolet Colorado 2.5 MT 4WD MY17	Chiếc	1	635,000,000	635,000,000	635,000,000		
II	Cấp năm 2017			2		1,801,000,000	1,801,000,000		
II.1	Tài sản do Ban QLDA tỉnh sử dụng			1		1,166,000,000	1,166,000,000		
1	Xe ô tô 07 chỗ ngồi	Toyota Fortuner TRD 4x4	Chiếc	1	1,166,000,000	1,166,000,000	1,166,000,000		
II.2	Tài sản do Ban QLDA huyện sử dụng			1		635,000,000	635,000,000		

Quyết định số 156/QĐ-BDP/TW ngày 04/9/2015 của Ban Điều phối Trung ương dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên

Quyết định số 166/QĐ-BDP/TW ngày 22/11/2016 của Ban Điều phối Trung ương dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên

Quyết định số 06/QĐ-BDP/TW ngày 06/01/2017 của Ban Điều phối Trung ương dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên



1	Xe ô tô bán tải (5 chỗ ngồi)	Chevrolet Colorado 2.5 MT 4WD MY17	Chiếc	1	635,000,000	635,000,000	635,000,000		ỦY BAN CHẤM NGHEU NHÀ VỰC TÂY NGUYÊN
---	------------------------------	---------------------------------------	-------	---	-------------	-------------	-------------	--	-----------------------------------------

**Phụ lục 2: PHƯƠNG ÁN TIẾP NHẬN VÀ THIẾT BỊ CÒN SỬ DỤNG ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ CHUYÊN**

(Kèm theo Công vụ 29/UBND-KT ngày 29/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

I. Tên dự án: Dự án Giảm nghèo KVTN huyện Sơn Tịnh  
 II. Danh mục tài sản đề nghị xử lý



DVT: VND

STT	Danh mục tài sản (chính thức từng loại)	DVT	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị đánh giá lại	Hình thức xử lý	Ghi chú
<b>TỔNG CỘNG (I+II+III+IV)</b>								
<b>I</b>	<b>Ban QLDA Giảm nghèo KVTN tỉnh Quảng Ngãi</b>		<b>84</b>	<b>752,840,000</b>	<b>18,906,250</b>			
<b>I.1</b>	<b>Tài sản cố định</b>		<b>12</b>	<b>314,985,000</b>	<b>18,906,250</b>			
1	Máy photocopy	Cái	1	75,625,000	18,906,250			
2	Máy tính để bàn đồng bộ	Cái	5	87,450,000				
3	Máy tính xách tay	Cái	3	83,985,000				
4	Máy chiếu	Cái	1	39,050,000				
5	Máy Scan	Cái	1	12,595,000				
6	Máy ảnh	Cái	1	16,280,000				
<b>I.2</b>	<b>Công cụ dụng cụ</b>		<b>9</b>	<b>51,755,000</b>	<b>0</b>			
1	Máy in Laser	Cái	2	19,800,000				
2	Máy Fax	Cái	1	6,875,000				
3	Máy tính bảng	Cái	3	21,615,000				
4	Pin dự phòng	Cái	3	3,465,000				
<b>II</b>	<b>Ban QLDA Giảm nghèo KVTN huyện Ba Tơ</b>		<b>21</b>	<b>128,700,000</b>	<b>0</b>			
<b>II.1</b>	<b>Tài sản cố định</b>		<b>3</b>	<b>46,530,000</b>	<b>0</b>			
1	Máy tính để bàn đồng bộ	Cái	3	46,530,000	0			
<b>II.2</b>	<b>Công cụ dụng cụ</b>		<b>18</b>	<b>82,170,000</b>	<b>0</b>			
1	Máy in Laser A4	Cái	1	9,295,000				
2	Máy fax	Cái	1	5,995,000				
3	Máy tính bảng	Cái	8	57,640,000				
4	Pin dự phòng	Cái	8	9,240,000				
<b>III</b>	<b>Ban QLDA Giảm nghèo KVTN huyện Sơn Hà</b>		<b>21</b>	<b>128,700,000</b>	<b>0</b>			
<b>III.1</b>	<b>Tài sản cố định</b>		<b>3</b>	<b>46,530,000</b>	<b>0</b>			
1	Máy tính để bàn đồng bộ	Cái	3	46,530,000	0			
<b>III.2</b>	<b>Công cụ dụng cụ</b>		<b>18</b>	<b>82,170,000</b>	<b>0</b>			
1	Máy in Laser A4	Cái	1	9,295,000				
2	Máy fax	Cái	1	5,995,000				
3	Máy tính bảng	Cái	8	57,640,000				
4	Pin dự phòng	Cái	8	9,240,000				
<b>IV</b>	<b>Ban QLDA Giảm nghèo KVTN huyện Sơn Tây</b>		<b>21</b>	<b>128,700,000</b>	<b>0</b>			
<b>III.1</b>	<b>Tài sản cố định</b>		<b>3</b>	<b>46,530,000</b>	<b>0</b>			

*Điều chuyển về Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý, sử dụng*

*Điều chuyển về UBND huyện Ba Tơ quản lý, sử dụng*

*Điều chuyển về UBND huyện Sơn Hà quản lý, sử dụng*



1	Máy tính để bàn đồng bộ	Cái	3	46,530,000		
<b>III.2</b>	<b>Công cụ dụng cụ</b>		<b>18</b>	<b>82,170,000</b>	0	
1	Máy in Laser A4	Cái	1	9,295,000		
2	Máy fax	Cái	1	5,995,000		
3	Máy tính bảng	Cái	8	57,640,000		
4	Pin dự phòng	Cái	8	9,240,000		

**III. Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến quyền quản lý, sử dụng tài sản:**

1. Quyết định số 92F/QĐ-BQLTDA ngày 23/10/2014 của Ban Quản lý tiểu dự án hỗ trợ kỹ thuật dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên tại tỉnh Quảng Ngãi
2. Quyết định số 96/QĐ-BĐPTW ngày 05/6/2015 của Ban Điều phối Trung ương dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên
3. Quyết định số 156/QĐ-BĐPTW ngày 04/9/2015 của Ban Điều phối Trung ương dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên
4. Quyết định số 166/QĐ-BĐPTW ngày 22/11/2016 của Ban Điều phối Trung ương dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên
5. Quyết định số 06/QĐ-BĐPTW ngày 06/01/2017 của Ban Điều phối Trung ương dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên

**IV. Đề xuất, kiến nghị xử lý tài sản:**

1. Tài sản của Ban QLDA giám nghèo tỉnh Quảng Ngãi: Điều chuyển về Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.
2. Tài sản của Ban QLDA giám nghèo huyện Ba Tơ: Điều chuyển về UBND huyện Ba Tơ
3. Tài sản của Ban QLDA giám nghèo huyện Sơn Hà: Điều chuyển về UBND huyện Sơn Hà
4. Tài sản của Ban QLDA giám nghèo huyện Sơn Tây: Điều chuyển về UBND huyện Sơn Tây

Điều chuyển về  
UBND huyện Sơn  
Tây quản lý, sử dụng